

**Mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh xã Vị Tân,  
thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024  
của UBND tỉnh Hậu Giang)

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Tên mô hình

Mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

### 2. Thời gian và địa điểm thực hiện

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2025.

- Địa điểm thực hiện: Xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

### 3. Cơ quan chủ dự án: Sở Thông tin và Truyền thông.

**4. Cơ quan phối hợp:** UBND xã Vị Tân; UBND thành phố Vị Thanh; Văn phòng Điều phối các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; Sở, ngành có liên quan.

### 5. Kinh phí thực hiện: 950.000.000 đồng.

Nguồn vốn: Từ Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (Ngân sách Trung ương, ngân sách Tỉnh đối ứng); các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

## II. BỐI CẢNH VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA MÔ HÌNH

**1. Sự phù hợp và đóng góp của dự án vào sự phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới ở địa phương.**

Việc triển khai thực hiện thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội và chương trình một tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới tại địa phương nói riêng và tỉnh Hậu Giang nói chung, như:

- Góp phần nâng chất và bền vững các tiêu chí trong bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao, tiến đến xây dựng mô hình nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đảm bảo hạ tầng thông tin, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số tại địa phương, góp phần hoàn thành việc triển khai Đề án xây dựng đô thị thông minh và chính quyền điện tử tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2020 - 2025.

- Nâng cao kiến thức người dân, doanh nghiệp trên môi trường số, từ đó sáng tạo trong vận dụng các quy trình quản lý, sản xuất, kinh doanh,...bằng phương thức số thay cho cách làm truyền thống, góp phần phát triển kinh tế.

- Tạo môi trường giao tiếp gần gũi, thân thiện, công khai, minh bạch giữa chính quyền với nhân dân, từ đó góp phần xây dựng nền hành chính ngày càng hiện đại, hiệu quả theo hướng lấy người dân làm trung tâm.

## **2. Môi quan hệ với các chương trình dự án khác nhằm giải quyết các vấn đề có liên quan của dự án.**

Mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh xã Vị Tân sẽ tận dụng tối đa và triệt để các chương trình dự án, các ứng dụng công nghệ thông tin đã được đầu tư trang bị đồng bộ để sử dụng có hiệu quả tương ứng vào các chỉ tiêu của xã nông thôn mới thông minh. Cụ thể, xã sẽ khai thác, sử dụng các hệ thống như:

- Lồng ghép mô hình xã nông thôn mới thông minh với thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

- Ứng dụng các Hệ thống dùng chung trên địa bàn tỉnh:

+ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

+ Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

+ Hệ thống Quản lý văn bản tỉnh.

+ Ứng dụng di động Hậu Giang.

+ Hạ tầng thông tin của Tỉnh.

+ Các ứng dụng trong triển khai đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Vị Thanh.

## **3. Sự cần thiết của mô hình**

Xã Vị Tân đã được công nhận xã nông thôn mới nâng cao năm 2024 theo Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang, đảm bảo các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới thông minh theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Với định hướng xây dựng xã thông minh tại địa phương nhằm thu hẹp khoảng cách số giữa khu vực nông thôn và thành thị, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong chính quyền xã để phục vụ và tương tác với người dân tốt hơn, nâng cao kỹ năng số cho người dân để mở rộng cơ hội tiếp cận với công nghệ số, giúp người dân dễ dàng giới thiệu, quảng bá các sản phẩm và các nét văn hóa đặc trưng của xã trên môi trường số.

Xuất phát từ thực tiễn trên, việc xây dựng nông thôn mới thông minh là cần thiết và là nhu cầu tất yếu khách quan của quá trình phát triển nông thôn tại xã Vị Tân. Mô hình xã nông thôn mới thông minh hoàn toàn phù hợp và đóng góp của dự án vào sự phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới tại địa phương thời gian tới.

### III. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH

#### 1. Cơ sở pháp lý

Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 -2025; Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử; Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025.

#### 2. Cơ sở thực tiễn

##### a) Tổng quan về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xã:

- Vị Tân là một xã nông nghiệp, thương mại - dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, có vị trí địa lý nằm ở phía Tây Bắc của thành phố Vị Thanh, cách trung tâm thành phố 03 km. Có tứ cận tiếp giáp như sau: Phía Đông giáp phường IV, thành phố Vị Thanh và xã Vị Đông huyện Vị Thủy; phía Tây giáp xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; phía Nam giáp phường III, phường VII, thành phố Vị Thanh; Phía Bắc giáp xã Hoà Thuận và xã Vĩnh Hoà Hưng Bắc, huyện Giồng Riềng và huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Xã có diện tích tự nhiên: 2.297,83 ha, trong đó đất nông nghiệp: 1.941,56 ha chiếm 85,46%, đất phi nông nghiệp 356,27ha chiếm 15,50% (trong đó đất chuyên dùng 205,59 ha chiếm 8,94%, đất ở 32,23 ha chiếm 1,40%, đất sông kênh rạch 85,53 ha chiếm 3,72%).

- Xã Vị Tân với nền kinh tế nông nghiệp nông thôn là chủ lực. Diện tích lúa cả năm đạt 2.290/2.280 ha đạt 100,44%KH, sản lượng 14.559 tấn/14.101 tấn đạt 103,25%KH.

- Xã có điểm phục vụ bưu chính là Bưu điện văn hóa xã tại ấp 6, xã Vị Tân, đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, về dịch vụ và có khả năng phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân.

- Tỷ lệ người dân theo độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh, đạt trên 86% (7.108/7.242 người).

- 100% ấp của xã có hệ thống loa hoạt động thường xuyên: Xã có Đài truyền thanh và 9/9 ấp có hệ thống loa truyền thanh hoạt động thường xuyên.

- 100% số ấp trong xã có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt 99,52%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin đạt 100%.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt tối thiểu đạt 82% (7.108/7.242 người dân).

- 100% sản phẩm OCOP của xã được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử (postmart.vn): Chả lụa Thanh Trí, Hạnh muối Tân Thuận .

- Xã có mạng wifi miễn phí tốc độ tối thiểu 100Mbps tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và nhà văn hóa 9/9 ấp.

### **b) Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của các Sở, ngành tỉnh, Văn phòng Điều phối tỉnh và sự tập trung chỉ đạo sâu sát của Thường trực Thành ủy, UBND thành phố trong công tác xây dựng nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới nâng cao. Đặc biệt, quan tâm đầu tư nâng cấp hạ tầng nông thôn, xây dựng mô hình sản xuất theo chuỗi, phát triển các sản phẩm tiềm năng để tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đảm bảo nâng cao đời sống người dân, tiến tới xây dựng xã nông thôn mới nâng cao theo lộ trình.

- Những Dự án đã đầu tư và đang đầu tư được triển khai trên địa bàn đang từng bước làm thay đổi tích cực diện mạo nông thôn như: Kè Xà No, đầu tư nâng cấp đường 19/8, Dự án Vnsat...

- Các ngành, đoàn thể xã Vị Tân có sự quyết tâm cao trong việc xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Qua triển khai tuyên truyền, vận động bước đầu đã có tác động làm chuyển biến nhận thức trong cán bộ và người dân nông thôn, giúp Nhân dân hiểu được lợi ích thiết thực của công tác xây dựng nông thôn mới nên đã đồng tình ủng hộ.

### **c) Khó khăn:**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng nông thôn mới của xã còn những tồn tại, hạn chế như sau:

- Hệ thống giao thông, thiết chế văn hóa, trường học đã được đầu tư nhưng để duy trì và nâng chất cần rất nhiều kinh phí, nhưng nguồn kinh phí hạn chế..

- Các nguồn lực hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh, thành phố, các tổ chức tín dụng đã có nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu hiện nay của Nhân dân.

- Thời tiết, dịch bệnh diễn biến thất thường, giá cả thị trường thường xuyên biến động làm ảnh hưởng đến đời sống nhân dân.

## **IV. MỤC TIÊU CỦA MÔ HÌNH**

### **1. Mục tiêu chung**

Góp phần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nhằm thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị.

## 2. Mục tiêu cụ thể

Xây dựng thành công xã nông thôn mới thông minh Vị Tân tại một số tiêu chí trên các hợp phần: Chính quyền điện tử định hướng chính quyền số; Dịch vụ nông thôn số; Quản lý môi trường và ứng phó với BĐKH; Đảm bảo an ninh, trật tự xã hội, cụ thể:

Nội dung	Mục tiêu	Tiêu chí	Chỉ tiêu
<b>Chính quyền điện tử định hướng chính quyền số</b>	1. Cải cách hành chính	1.1. Có dịch vụ công trực tuyến một phần ( <i>tương đương mức độ 3 trở lên như quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP</i> ).	Đạt
		1.2. Có dữ liệu phần mềm về đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ công/công tác hỗ trợ, điều hành của chính quyền.	Đạt
		1.3. Có phổ biến thông tin (pháp luật, thông báo, hướng dẫn,...) đến tận điện thoại của người dân.	Đạt
	3. Kết nối xã hội	3.1. Thông tin liên lạc của tất cả cán bộ chính quyền được công khai cho người dân	100%
		3.2. Có xây dựng nhóm hành động địa phương để hỗ trợ, hướng dẫn người dân trong xây dựng NTM và chuyển đổi số.	Đạt
		3.3. Có diễn đàn chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm phát triển NTM giữa các xã, người dân trên nền tảng số.	Đạt
<b>Dịch vụ nông thôn số</b>		6.3. Có dịch vụ thương mại số và thông tin điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn	Đạt
<b>Quản lý môi trường và ứng phó với BĐKH</b>	17. Ứng phó BĐKH	17. Người dân kịp thời nhận thông tin và được hướng dẫn biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu qua kênh thông tin tuyên truyền ứng dụng công nghệ số.	Đạt
<b>Đảm bảo an ninh, trật tự xã hội</b>	18. Giám sát nông thôn thông minh	18.1. Có hệ thống camera giám sát an ninh kết hợp ứng dụng phần mềm hỗ trợ giám sát thông minh.	Đạt
		18.2. Có ứng dụng tương tác và xử lý phản ánh về an ninh trật tự của người dân cho chính quyền xã.	Đạt

## V. NỘI DUNG CHÍNH CỦA MÔ HÌNH

Mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh được xây dựng dựa trên 6 nội dung trụ cột và các tiêu chí theo hướng dẫn tại Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Với tinh thần lồng ghép và sử dụng tối đa các nguồn lực, các hệ thống phần mềm và hạ tầng đã được trang bị đồng bộ của Tỉnh, xã Vị Tân xây dựng “Mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh” triển khai các giải pháp và ứng dụng, hệ thống công nghệ thông tin, nội dung như sau:

### 1. Ứng dụng App Hậu Giang (ứng dụng di động Hậu Giang) trên địa bàn xã

#### a) Nội dung

- Khai thác tính năng phản ánh hiện trường trên ứng dụng di động Hậu Giang để tạo kênh tương tác giữa chính quyền xã và người dân: Nắm bắt ý kiến phản ánh của người dân về xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính, đô thị, môi trường, an ninh trật tự; thông báo đến người dân về một số sự kiện quan trọng của Tỉnh, cảnh báo các vấn đề về thời tiết, dịch bệnh,...

- Khai thác tính năng nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, giá cả thị trường, giới thiệu việc làm,...

- Thông tin về lịch làm việc của xã và các cơ quan nhà nước; thông tin về cán bộ, công chức, viên chức để người dân có thể thuận tiện liên hệ khi cần thiết.

- Khai thác ứng dụng Zalo mini App Hậu Giang để tạo kênh tương tác người dân với chính quyền qua mạng xã hội.

#### b) Mô hình, cách thức triển khai

Vận dụng ứng dụng di động App Hậu Giang của Tỉnh để triển khai cho xã, trên cơ sở cấu hình, cài đặt quyền cho tài khoản quản trị của xã.

### 2. Hệ thống wifi công cộng

#### a) Nội dung

- Hệ thống wifi miễn phí trên địa bàn xã giúp nâng cao hình ảnh xã trong việc ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý trên địa bàn xã; thúc đẩy việc triển khai các ứng dụng trong hạng mục “Hạ tầng số”, đẩy mạnh chính quyền điện tử, chính quyền số, góp phần phát triển kinh tế xã hội xã nói riêng và thành phố nói chung.

- Hệ thống wifi miễn phí giúp người dân có cơ hội tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến tại địa phương, thông tin tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, thể thao, du lịch, ... một cách nhanh nhất. Từ đó, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân;

#### b) Mô hình, cách thức triển khai

Tiếp tục duy trì các điểm wifi miễn phí tại Trung tâm xã và các ấp trên địa bàn theo hướng thuê dịch vụ của các nhà cung cấp. Các nhà cung cấp cung cấp, cho thuê ứng dụng với các tính năng theo yêu cầu. Ứng dụng được cài đặt tại hệ thống máy chủ của các nhà cung cấp và chuyển giao cho xã quản trị trên nền tảng web bằng hình thức cấp các tài khoản quản trị. Nhà cung cấp hướng dẫn sử dụng cho chính quyền xã, xã triển khai đến người dân trong xã.

### **3. Hệ thống truyền thanh thông minh**

#### **a) Nội dung**

- Hệ thống Truyền thanh thông minh bao gồm nền tảng phần mềm quản lý truyền thông thông tin và hệ thống loa phát thanh ứng dụng công nghệ IOT nhằm mục tiêu quản lý hoạt động truyền thông tin tin, đồng bộ chỉ đạo, chính sách, thông tin từ cấp trung ương đến địa phương và đến từng người dân về các thông tin hữu ích chính sách, thiên tai, hỏa hoạn, tình huống khẩn cấp, v.v.. giúp xã quản lý, kiểm soát toàn bộ hệ thống truyền thanh cơ sở, vận hành hệ thống dễ dàng, tiện dụng và tiết kiệm chi phí vận hành, bảo dưỡng...

- Hệ thống phần mềm quản lý thực hiện các nghiệp vụ quản lý bản tin, quản lý chương trình phát sóng, quản lý và số hóa dữ liệu văn bản thông tin, chuyển đổi từ văn bản sang giọng nói (Công nghệ trí tuệ nhân tạo AI) để truyền thông thông tin đến các địa phương, người dân về thông tin từ các cấp; Hệ thống còn có thể biên tập lịch trình tự động các chương trình từ hệ thống phần mềm tới các điểm phát thanh tại các địa phương một cách trực tuyến và đồng bộ trên toàn tỉnh.

- Thiết bị đầu cuối (bộ thu phát sóng) được tích hợp với các bộ loa phát thanh tại các địa điểm truyền thanh tại các cụm các ấp và kết nối trực tuyến đến phần mềm bằng công nghệ IOT và điện toán đám mây. Khi có các thông tin chỉ đạo, chính sách, bản tin thì hệ thống phần mềm đã có biên tập nội dung và phát sóng toàn bộ các nội dung trên cùng 1 thời điểm phát sóng các thông tin trên toàn bộ các địa bàn để toàn bộ thông tin truyền tải từ chính quyền đến người dân được thông suốt.

#### **b) Mô hình, cách thức triển khai**

Triển khai đầu tư hệ thống truyền thanh thông minh thay thế Loa có dây/loa FM.

**c) Kinh phí:** Dự kiến 350.000.000 đồng.

### **4. Nâng cấp trang thông tin điện tử xã Vị Tân**

#### **a) Nội dung**

Nâng cấp trang thông tin điện tử của xã Vị Tân tại địa chỉ <https://vitan.vithanh.haugiang.gov.vn>. Trong đó đảm bảo xây dựng thêm các chuyên mục cung cấp thông tin liên lạc của tất cả cán bộ, công chức, viên chức xã, thông tin về tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn xã, trong đó chú trọng về thông tin điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm chủ lực của xã,...

#### **b) Mô hình, cách thức triển khai**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để tiếp tục hỗ trợ cung cấp Trang thông tin điện tử của xã trực thuộc Cổng thông tin điện tử của Tỉnh, đồng thời tranh thủ được sự hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật trong triển khai các chuyên mục trên Trang thông tin điện tử của xã, đảm bảo yêu cầu theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

## **5. Lắp đặt camera giám sát an ninh kết hợp ứng dụng phần mềm hỗ trợ giám sát thông minh**

### **a) Nội dung**

- Hệ thống giám sát an ninh là hệ thống thu thập dữ liệu video để phân tích, phòng ngừa, phát hiện và cảnh báo về sự kiện, hành vi, đối tượng liên quan tới an ninh trật tự cho khu vực công cộng, những điểm nóng về an ninh trật tự như: Trên các tuyến đường chính, tuyến ngõ trọng điểm, nơi giao thông giao cắt...

- Hệ thống thu thập dữ liệu video để phân tích từ nhiều nguồn camera, đầu ghi hình, hệ thống quản lý video có sẵn, sử dụng phần mềm hỗ trợ giám sát thông minh để phân tích, phát hiện và cảnh báo về sự kiện, hành vi, đối tượng liên quan tới an ninh trật tự.

### **b) Cách thức triển khai**

Lắp đặt một số camera kết hợp với hệ thống giám sát thông minh (Vận dụng hạ tầng và hệ thống giám sát thông minh của Tỉnh đã đầu tư) tại các điểm khu vực công cộng; tuyến đường chính, tuyến ngõ trọng điểm, nơi giao thông giao cắt hoặc điểm có nguy cơ về an ninh trật tự... trên địa bàn xã.

**c) Kinh phí:** Dự kiến 600.000.000 đồng.

## **6. Triển khai, phổ cập các nền tảng số**

### **a) Triển khai ứng dụng Zalo OA:**

- Nội dung:

Zalo Official Account là tài khoản dành riêng cho các cơ quan quản lý nhà nước để tạo ra môi trường thuận lợi để các cơ quan nhà nước tương tác với người dân. Zalo OA giúp phổ biến cơ chế chính sách và các thông tin hữu ích các cơ quan nhà nước muốn truyền thông tới người dân trên nền tảng Zalo.

- Mô hình, cách thức triển khai:

+ UBND xã có đơn xin cấp tài khoản Zalo OA gửi quản trị Zalo.

+ UBND xã cử cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, truyền thông quản trị trang ZaloOA của xã để: đưa thông tin, phổ biến thông tin (pháp luật, thông báo, hướng dẫn,...) đến tận điện thoại của người dân; chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm phát triển nông thôn mới giữa các xã, người dân trên nền tảng số; chia sẻ thông tin, kết nối, tương tác, phản hồi về tình hình kinh tế xã hội của xã; quản lý, điều hành...

### **b) Triển khai lập các hội/nhóm trên nền tảng mạng xã hội Zalo**

Xã lập các nhóm Zalo cho cộng đồng dân cư để: trao đổi thông tin, phổ biến thông tin (pháp luật, thông báo, hướng dẫn,...) đến tận điện thoại của người dân; chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm phát triển nông thôn mới giữa các xã, người dân trên nền tảng số; chia sẻ thông tin, kết nối, tương tác, phản hồi về tình hình kinh tế xã hội của xã; quản lý, điều hành (môi trường, vận chuyển, vận tải, thủy lợi; tương tác và xử lý phản ánh về an ninh trật tự của người dân cho chính quyền xã,...)

## **VI. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG**



Xây dựng xã nông thôn mới thông minh này áp dụng cho chính quyền và người dân xã Vị Tân. Trong đó: Xây dựng 09/09 áp đạt chuẩn áp thông minh gồm: Ấp 1, ấp 2, ấp 2a, ấp 3, ấp 3a, ấp 4, ấp 5, ấp 6, ấp 7.

## **VII. NGUỒN VỐN VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

- Tổng kinh phí: 950.000.000 đồng.
- Nguồn vốn: Từ Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (Ngân sách Trung ương, ngân sách Tỉnh đối ứng); các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

## **VIII. TỔ CHỨC QUẢN LÝ THỰC HIỆN MÔ HÌNH**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với địa phương xây dựng mô hình và kế hoạch triển khai thực hiện mô hình đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng.
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện mô hình, kịp thời báo cáo UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

### **2. UBND thành phố Vị Thanh**

- Chỉ đạo xã Vị Tân và các cơ quan có liên quan: Xây dựng, đề xuất mô hình thí điểm và tổ chức triển khai thực hiện mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh đảm bảo đúng theo quy định tại Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thường xuyên hỗ trợ, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện mô hình thí điểm xã nông thôn mới trên địa bàn đảm bảo đúng nội dung, trình tự tại Công văn số 3445/BNN-VPĐP ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **3. UBND xã Vị Tân**

- Trên cơ sở mô hình thí điểm này, chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn hiệu quả, thiết thực.

- Căn cứ vào mục tiêu, nội dung thực hiện và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, của Tỉnh, chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung theo đúng quy định; khuyến khích, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương.

## **IX. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA MÔ HÌNH**

### **1. Tác động về kinh tế**

Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn, tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số. Đẩy mạnh quá trình số hóa, cơ sở dữ liệu đồng bộ; tăng cường ứng dụng trực tuyến, công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP... tạo nền tảng hạ tầng số toàn diện, giúp phát triển kinh tế số theo hướng hiện đại.

## **2. Tác động về xã hội**

Chuyển đổi số tác động tích cực đến mọi mặt của đời sống xã hội, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân thông qua hệ thống giáo dục thông minh, y tế thông minh... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư; đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới; thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn.

## **3. Tác động về môi trường**

Việc chuyển đổi số là quá trình ứng dụng các công nghệ số để thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu từ các nguồn khác nhau, giúp cải thiện hiệu quả quản lý, góp phần phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương, không tác động, ảnh hưởng đến môi trường./.